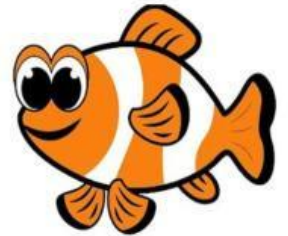


So sánh số bằng cách nối với dấu tương ứng



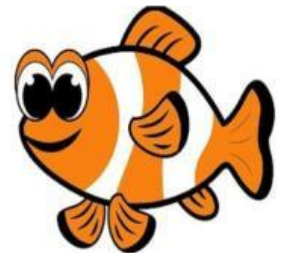
231,8 .?. 99,99



7,42 .?. 7,24



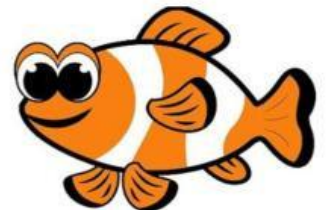
140,02 .?. 140



46,05 .?. 46,50



7,42 .?. 74,2



500 .?. 500,000